



DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & PT HẠ TẦNG VIỄN THÔNG

Tên tổ chức: Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông
Trụ sở chính: Đường Phan Bội Châu, Phường Tân Thạnh, Tp Tam Kỳ, Quảng Nam
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4000364082, do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 25/01/2002, Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 21/4/2016

Hôm nay, vào lúc 08h00 ngày 29 tháng 04 năm 2021, tại Hội trường Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông (sau đây gọi tắt là Đại hội) được tiến hành với các nội dung sau:

I. Thủ tục Đại hội:

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

1.1 Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là **144** cổ đông (gồm tổ chức và cá nhân) sở hữu/đại diện cho tổng số 1.500.000 cổ phần. (Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội được lập trên cơ sở danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 07/4/2021).

Đại hội đã nghe Ông Phan Phụng Tuấn – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Công ty được chốt đến ngày 07/4/2021 là: 144 cổ đông và số cổ phần là **1.500.000** cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **1.500.000** cổ phần (Một triệu năm trăm nghìn cổ phần).
- Tổng số cổ đông được mời dự Đại hội: 144 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông và ủy quyền tham dự có mặt: cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp với số cổ phần mà họ sở hữu/đại diện được đính kèm theo biên bản này).

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

1.2 Khách mời tham dự đại hội, bao gồm:

.....
.....
.....

2. Khai mạc Đại hội:

Ông Trần Hoài Thanh - thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục sau:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông và khách mời tham dự;
- Giới thiệu các thành viên Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội, Tổ Kiểm phiếu và xin ý kiến Đại hội thông qua.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội và Tổ Kiểm phiếu tại Đại hội, như sau:

2.1 . Đoàn Chủ tịch gồm:

- Bà Phạm Thị Phương Thảo - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
- Ông Trần Hoài Thanh - Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc
- Ông Lê Tấn Long - Ủy viên HĐQT

2.2. Ban Thư ký gồm:

- Ông Phan Phụng Tuấn - Phó Trưởng Ban KHKD - Trưởng Ban
- Ông Hoàng Danh Phú - Trưởng Ban HCTH - Thành viên

2.3. Ban Kiểm phiếu gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Tiến Minh - Trưởng Ban KHKD - Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Hoài Nhân - Kế toán trưởng - Thành viên
- Bà Trần Thị Kim Lưu - Chuyên viên TH-Thành viên

Và cán bộ các Phòng ban giúp việc cho Tổ kiểm phiếu.

Tổ kiểm phiếu sẽ làm việc theo Quy chế Đại hội.

3. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc Đại hội

Chủ tọa Đại hội ủy quyền cho Ban Tổ chức thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết cụ thể:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là _____ cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

II. Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020
TỔNG TÀI SẢN	31.732.352.276	25.503.676.484
Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	2.605.018.415	1.898.318.678
Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	29.127.333.861	23.605.357.806
NỢ PHẢI TRẢ	9.482.076.354	4.743.804.824
NỢ PHẢI THU	19.548.937.335	15.594.163.394
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	22.250.275.922	20.759.871.660
+ Vốn điều lệ	15.000.000.000	15.000.000.000
+ Thặng dư vốn cổ phần	6.673.350.000	6.673.350.000
+ Cổ phiếu quỹ	(729.531.418)	(1.605.498.388)
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.306.457.340	692.020.048
TỔNG DOANH THU	33.402.609.408	26.536.608.101
+ Xây lắp và cung cấp dịch vụ	30.938.539.179	23.645.713.989
+ Kinh doanh bất động sản	2.371.937.808	2.737.634.863
+ Doanh thu HĐTC+ DT khác	92.132.421	153.259.249
CHI PHÍ	31.574.414.446	25.747.798.639
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.828.194.962	788.809.462
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1.206.356.690	674.980.048

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

4.3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (Tờ trình số.....TTr-HĐQT ngày...../04/2021)

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ tăng trưởng
Tổng Doanh thu thực hiện	26.536.608.101	35.000.000.000	31,89%
Trong đó :			
+ Xây lắp VT và cung cấp dịch vụ	23.645.713.989	32.000.000.000	35,33%
+ Khai thác bất động sản	2.737.634.863	3.000.000.000	9,58%
+ Doanh thu HĐTC+ DT khác	153.259.249		
Tổng chi phí thực hiện	25.747.798.639	33.700.000.000	30,88%
Lợi nhuận trước thuế	788.809.462	1.300.000.000	64,81%
Lợi nhuận sau thuế	674.980.048	1.040.000.000	54,08%

Chi trả cổ tức	4%	7%	75%
----------------	----	----	-----

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

4.4. Thông qua kế hoạch đầu tư dài hạn năm 2021 (Tờ trình số.....TTr-HĐQT ngày...../04/2021)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Danh mục đầu tư	ĐVT	Giá trị đầu tư
01	Hạ tầng nhà trạm BTS mới	05 Trạm	1.750.000.000
	Tổng cộng :		1.750.000.000

Nguồn vốn đầu tư: Sử dụng vốn thặng dư còn lại sau khi mua cổ phiếu quỹ và nguồn vốn tự có của Công ty .

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

4.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 (Tờ trình số.....TTr-HĐQT ngày...../04/2021)

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	ĐVT	Số tiền
Tổng doanh thu thuần	Đồng	26.536.608.101
Tổng chi phí giá vốn	Đồng	25.747.798.639
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	788.809.462
Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	113.829.414
Lợi nhuận sau thuế năm 2020	Đồng	674.980.048
Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm 2019	Đồng	17.040.000
Tổng cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	692.020.048
Phương án phân phối lợi nhuận năm nay:		
- Thù lao HĐQT, BKS chi 5% lợi nhuận sau thuế	Đồng	34.601.002
- Chi trả cổ tức năm 2020 là 4% : (1.329.700 CP)	Đồng	531.880.000
Trong đó :		
Chi trả sau khi NQ ĐHCĐ năm 2021 thông qua	Đồng	531.880.000
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	125.539.046

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %

Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %



4.6. Thông qua chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch 2021 (Tờ trình số.....TTr -HĐQT ngày...../04/2021)

Chi trả thù lao năm 2020 :

Thông qua thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2020 theo tổng mức thù lao được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua là 5% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: **34.601.002** đồng.

Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc tổ chức chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

Kế hoạch thù lao năm 2021:

Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tiếp tục chi trả trong năm 2021 là 5% lợi nhuận sau thuế.

Các chế độ khen thưởng khi thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thì phần vượt được trích khen thưởng không quá 40% (trong đó cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng là 20% và 20% còn lại thưởng cho tập thể CBCNV).

Biểu quyết tán thành	: /	cổ phần	Tỷ lệ: %
Biểu quyết không tán thành	: /	cổ phần	Tỷ lệ: %
Không có ý kiến	: /	cổ phần	Tỷ lệ: %

4.7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán (Tờ trình số.....TTr-BKS ngày...../04/2021)

Việc lựa chọn Công ty kiểm toán của Công ty niêm yết phải do Đại hội đồng Cổ đông thường niên quyết định và thỏa mãn các điều kiện sau:

- Được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết;
- Trung thực và đề cao đạo đức nghề nghiệp, có uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm, cũng như sự tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông;
- Tư vấn, hỗ trợ Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông trong việc hoàn thiện bộ máy kế toán, cũng như công việc hạch toán kế toán;
- Chi phí kiểm toán hợp lý.

Từ các nội dung trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua việc chỉ định Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2021.

Sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thống nhất thông qua đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty đàm phán ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA

Việt Nam. Trong trường hợp cuộc đàm phán không thành công (điều kiện, giá cả) thì Hội đồng quản trị được phép chọn một đơn vị kiểm toán khác nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu và đảm bảo lợi ích cho Công ty.

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

4.8. Thông qua phê duyệt Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
(Tờ trình số.....TTr-HĐQT ngày...../04/2021).

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

4.9. Thông qua phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty
(Tờ trình số.....TTr-HĐQT ngày...../04/2021).

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

4.10. Thông qua phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty
(Tờ trình số.....TTr-BKS ngày...../04/2021).

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua :

.....
.....
.....

III. Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết và Bế mạc Đại hội :

1. Đại diện Ban thư ký đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (theo những nội dung đã ghi chép ở trên).

Biểu quyết tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Biểu quyết không tán thành : / cổ phần Tỷ lệ: %
Không có ý kiến : / cổ phần Tỷ lệ: %

2. Thay mặt Đoàn Chủ tọa Bà Phạm Thị Phương Thảo phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản được lập trong quá trình diễn ra Đại hội và đã được Đại hội thông qua lúc 11h30 cùng ngày.

**T.M BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

**T.M BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**

Phan Phụng Tuấn

Phạm Thị Phương Thảo